

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tích

Ông Lê Huy Trọng

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thường; Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: số , phố Đội C, quận Ba Đ, TP Hà N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Con ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị Bích V; Có vợ: Phan Thị Th; Sinh năm 1986; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Có 03 tiền án: Ngày 29/9/2009 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 50 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; Ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/12/2003 bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 10 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Oai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987, trú tại số nhà 138, phố Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội là đối tượng nghiện chất ma túy tổng hợp. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/12/2017 T đi từ nhà đến nhà anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1982 tại thôn Chợ xã Bình Minh, huyện Thanh Oai chơi, anh Tr là anh vợ Nguyễn Ngọc T. Khoảng 12 giờ T đi bộ từ nhà anh Tr đến ngã ba đường 427 tiếp giáp với quốc lộ 21b thuộc thôn Thượng, xã Bình Minh để tìm mua chất ma túy sử dụng. Tại đây T gặp một người thanh niên khoảng 33 tuổi, dáng người cao, T không rõ lai lịch. Sau đó T hỏi và mua được của người này 03 gói chất ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, T cất giấu vào trong người rồi đi về nhà anh Tr tìm nơi sử dụng, lúc này nhà anh Tr không có ai ở nhà. T lên tầng ba rồi lấy một phần chất ma túy đá cho vào coóng (*dụng cụ sử dụng ma túy đá*) để sử dụng, nhưng do hết thuốc lá nên T để chiếc coóng trên phòng rồi đi xuống ngõ thôn để mua thuốc là thì T gặp chị Hoàng Thị Bích L, sinh năm 1986 nhà gần đó đi qua, thấy L, T rủ L đi chơi, L đồng ý. T quay lên tầng ba nhà anh Tr lấy chiếc coóng cất vào túi áo rồi xuống dưới gọi xe taxi để đi cùng L. Khoảng 15 giờ 30 phút T cùng L đón được xe taxi đi chơi, khi vừa lên xe thì có Hoàng Anh T, sinh năm 1991, trú tại thôn Tân Tiến, xã Phương Trung gọi điện cho L rủ L đi chơi, L bảo là L đang đi cùng T, T cứ vào đâu đấy đi rồi gọi lại cho L. Sau đó Tuấn cùng Nguyễn Đình C, sinh năm 1990, trú tại thôn Tân Dân, xã Phương Trung đến Nhà nghỉ Bảo A 1, tại thôn Kim Thành, xã Kim Thư, huyện Thanh Oai thuê phòng nghỉ và được anh Nguyễn Minh V lễ tân nhà nghỉ cho thuê phòng 305. Thuê được phòng T gọi điện lại cho L thì khoảng 10 phút sau cả L cùng T lên phòng 305 gặp T và C. Nói chuyện được khoảng 15 phút lúc này T bỏ chiếc coóng có sẵn chất ma túy ra bàn rồi cả T, L, Tuấn và Cương cùng sử dụng. Sau khi sử dụng hết số chất ma túy có trong coóng thì T và L đi về, khi T vừa mở cửa phòng thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Oai vào phòng kiểm tra hành chính, ngay khi phát hiện có lực lượng Công an T liền vứt số chất ma túy còn lại đang cất giấu trong túi áo qua cửa sổ phòng 305 rơi xuống mái tôn nhà xe của nhà nghỉ. Sau đó tổ công tác đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc T.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 03 túi nilon màu trắng đều chứa các hạt tinh thể màu trắng.

- 01 (một) bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trên nắp chai đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút, một lỗ cắm ống thủy tinh uốn cong có đầu hình cầu.

Tại bản Kết luận giám định số 121, ngày 08/01/2018 của Phòng PC45 Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- tinh thể màu trắng trong 03 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 1,800 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm o khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận: Do bị mắc nghiện ma túy đã từ năm 2008, T đã bị vài lần xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do chưa thể cai nghiện được nên ngày 20/12/2017 T từ Thành phố Hà Nội về quê vợ chơi ở xóm Chợ xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội, cùng ngày T đã mua ma túy với số tiền 1.200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết và đã thực hiện việc sử dụng và tàng trữ trái phép số ma túy đá này cho đến khi bị bắt đúng như nội dung của cáo trạng đã nêu. Việc các đối tượng L, C, T đã sử dụng chung ma túy cùng với T tại nhà nghỉ Bảo A 1 đều hoàn toàn không biết T có tàng trữ số ma túy trên, chỉ khi bị bắt bị bắt quả tang họ mới biết T đang tàng trữ số ma túy còn lại.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 6 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có thu nhập.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội ngày 20/12/2017 có tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như nội dung cáo trạng đã nêu với mục đích để sử dụng dần nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Bị cáo đã từng nhiều lần phạm tội về tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng khi bị bắt giữ là 1,800 gam thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị viện kiểm sát truy tố tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm o khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý. Tội phạm còn là nguyên nhân phát sinh thêm nhiều tệ nạn trong xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe kinh tế của bản thân và xã hội, còn có nguy cơ làm lây truyền nhiều loại bệnh và tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự trị an, an ninh thôn xóm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Xét về hành vi của bị cáo: Bản thân bị cáo biết rất rõ ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sức khỏe, kinh tế, thậm chí ảnh hưởng đến cả sự duy trì phát triển lành mạnh nòi giống. Ma túy bị nhà nước nghiêm cấm lưu hành và sử dụng. Nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bản thân đã từng nhiều lần bị xét xử về hành vi phạm tội này nhưng bị cáo không chịu lấy đó làm những bài học đắt giá để cải sửa lỗi lầm mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo ở chỗ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội. Tại thời điểm xét xử bị cáo, bộ luật hình sự đã được sửa đổi và ban hành để phù hợp với tình hình thực tế, trong đó điều luật về tội danh: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được qui định trong bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn so với điều luật qui định trong bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy cần áp dụng khoản 3 điều 7 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành bộ luật hình sự năm 2015, để lên mức hình phạt phù hợp và đảm bảo nguyên tắc áp dụng hình phạt có lợi cho bị cáo.

Về nguồn gốc số chất ma túy Nguyễn Ngọc T tàng trữ, theo T khai nhận T mua của đối tượng không rõ lai lịch tại ngã ba đường 427 và quốc lộ 21b thuộc thôn Thượng, xã Bình Minh. Quá trình điều tra, xác minh do chưa có đủ tài liệu để điều tra, xử lý đối với người bán chất ma túy cho T. Do vậy không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Hoàng Thị Bích L, Hoàng Anh T và Nguyễn Đình C không biết số ma túy T cất giữ và bị bắt giữ nên không phạm tội, tuy nhiên các đối tượng đã cùng Nguyễn Ngọc T sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy Cơ quan điều tra quyết định xử phạt hành chính đối với L, T và Cương là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn Tr chủ nhà nơi Nguyễn Ngọc T đến chơi và tàng trữ trái phép chất ma túy; anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1989, trú tại thôn Kim Châu, xã Kim Thư, huyện Thanh Oai, là lễ tân nhà nghỉ Bảo A 1, người cho T và C thuê phòng 305 để sử dụng chất ma túy, quá trình điều tra làm rõ: Khi T mua được chất ma túy và mang về nhà anh Tr tìm nơi sử dụng thì lúc này gia đình anh Tr không có ai ở nhà, còn anh V không biết mục đích của T và C thuê phòng nghỉ để sử dụng ma túy. Vì vậy không đề cập xử lý.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo khai không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Cần tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì thư được hoàn lại sau giám định và 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 chai thủy tinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Về án phí: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Ngọc T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng điểm o khoản 2 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Ngọc T **05 năm** tù (lăm năm tù), thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/12/2017.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Vật chứng: Áp dụng Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư được hoàn lại sau giám định và 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 chai thủy tinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

Bị cáo T phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/3/2018.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng

